

HỒ CHÍ MINH VỚI VĂN ĐỀ TỰ HỌC

ĐINH QUANG THÀNH *

1. Một số luận điểm cơ bản của Hồ Chí Minh về tự học

Khái niệm "tự học"

Trong suốt cuộc đời mình, Hồ Chí Minh chỉ một lần định nghĩa về tự học trong một câu nói ngắn gọn, súc tích nhưng đầy tư tưởng. Theo Hồ Chí Minh, tự học là tự động học tập, nghĩa là việc học tập là do chính bản thân người học quyết định, người học tự giác, tự chủ không cần sự nhắc nhở, giao nhiệm vụ của người khác.

Vai trò, vị trí của tự học

Người khẳng định: đối với việc học tập thì tự học có một vai trò vô cùng quan trọng. Nó là yếu tố không thể thay thế, là nhân tố quyết định chất lượng học tập của mỗi cá nhân. Theo Người, cách học tập là "lấy tự học làm cốt"⁽¹⁾. Có nghĩa là tự học có vai trò là bộ khung, là cái cơ sở để giáo dục và đào tạo phát triển; là trung tâm của quá trình học tập. Tất cả những vấn đề khác của quá trình học tập phải xoay quanh vấn đề tự học và cùng với tự học để làm cho người học đạt được kết quả cao nhất.

Mục đích của tự học

Theo Hồ Chí Minh mục đích của học tập nói chung và tự học nói riêng là: "để làm việc, làm người, làm cán bộ. Học để phụng sự Đoàn thể "giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại"⁽²⁾.

Đối tượng, nội dung tự học

Theo Hồ Chí Minh, đối tượng tự học rất đa dạng, tất cả mọi người ai cũng phải tự học, dù là

đàn ông, đàn bà, người già, người trẻ, thanh niên, thiếu niên, nhi đồng; dù là người tá điền, người làm công cho gia đình, công nhân trong hầm mỏ, nhà máy, là cán bộ, đảng viên, quân nhân, hội viên các đoàn thể, giáo viên, người làm công tác huấn luyện.

Để thực hiện được mục đích cao cả của việc tự học thì nội dung tự học phải toàn diện. Nhất là đối với những người cách mạng thì điều này càng quan trọng và cần thiết "muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội thì nhất định phải có học thức. Cần phải học văn hóa, chính trị, kĩ thuật"⁽³⁾. Người nhấn mạnh thêm "phải chăm lo học tập văn hóa, học tập kĩ thuật, học tập nghiệp vụ..."⁽⁴⁾ hay "học làm tính, học chính trị, học lịch sử, học khoa học thường thức. Rồi gắng học cao hơn nữa"⁽⁵⁾.

Môi trường, nguyên tắc, phương pháp tự học

Về môi trường tự học, theo Hồ Chí Minh là phải triệt để tận dụng mọi hoàn cảnh, mọi phương tiện, mọi hình thức để tự học. Bác thường đặt câu hỏi: Học ở đâu? Và Người khẳng định: "học ở trường, học ở sách vở, học lẫn nhau và học nhân dân..."⁽⁶⁾ hay "học trong xã hội, học nơi công tác thực tế, học ở quần chúng"⁽⁷⁾.

Để tự học có hiệu quả, theo Hồ Chí Minh cần tận dụng mọi điều kiện, mọi hoàn cảnh, mọi

3, 4 - Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, T. 10, Nxb. CTQG, Hà Nội, 1996, tr. 306, 43.

5 - Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, T. 5, Nxb. CTQG, Hà Nội, 1995, tr. 379.

6 - Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, T. 6, Nxb. CTQG, Hà Nội, 1995, tr. 50.

7 - Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, T. 5, Nxb. CTQG, Hà Nội, 1995, tr. 653.

* Thạc sĩ, Đại học Giao thông Vận tải.

1, 2 - Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, T. 5, Nxb. CTQG, Hà Nội, 2000, tr. 273, 684.

phương tiện để tiến hành tự học. Phải tìm ra cách học tập mới sinh động và hứng thú.

Để tự học có hiệu quả, bên cạnh việc xác định nội dung, mục đích, đối tượng, môi trường, phương tiện..., Hồ Chí Minh còn chú ý xây dựng nguyên tắc và phương pháp tự học. Người coi đây là yếu tố không thể thiếu trong việc tiến hành tự học.

Theo Người, để tự học tốt cần xuất phát từ một số nguyên tắc sau:

Một là, trong tự học phải kiên trì, khiêm tốn và cầu tiến.

Hai là, nguyên tắc thống nhất giữa “nội lực” và “ngoại lực”.

Ba là, nguyên tắc thống nhất giữa lý luận với thực tiễn.

Bên cạnh việc đưa ra các nguyên tắc, Hồ Chí Minh cũng xác định việc tự học muốn diễn ra tốt phải dựa trên những phương pháp đúng. Theo Người, các phương pháp tự học cơ bản là: phương pháp quan sát, phương pháp đọc sách, phương pháp phân tích - tổng hợp, phương pháp nhận định - đánh giá, phương pháp tự kiểm tra, phương pháp văn vần hóa, phương pháp đơn giản hóa...

Tóm lại, hệ thống luận điểm của Hồ Chí Minh về tự học đề cập và bao quát các vấn đề cơ bản của tự học từ khái niệm, vị trí, vai trò, mục đích, đối tượng nội dung đến môi trường, nguyên tắc, phương pháp... Đó là hệ thống quan điểm nhằm mục đích hướng dẫn và nâng cao việc tự học của người học.

2. Hồ Chí Minh - tấm gương tự học suốt đời

Thời kỳ trước khi ra đi tìm đường cứu nước

Ngay từ khi còn nhỏ, Hồ Chí Minh đã được quê hương và gia đình hun đúc cho nhiều truyền thống tốt đẹp làm cơ sở ban đầu để hình thành nên vĩ nhân Hồ Chí Minh sau này. Lên năm tuổi, Hồ Chí Minh theo cha vào Huế. Tại đây, Người được khai tâm bằng chữ Hán do chính thân phụ của Người truyền đạt. Ý thức học tập nghiêm túc sớm hình thành ở cậu bé Nguyễn Sinh Cung. Nhờ tư chất thông minh cùng với ý thức nghiêm túc Người nhanh chóng hoàn thành những bài tập được giao.

Khoảng 13 - 14 tuổi, lần đầu tiên Người được tiếp xúc với các khẩu hiệu: Tự do - Bình đẳng - Bác ái của đại cách mạng Pháp. Với những gì mình hiểu và được chứng kiến, Người đã đặt câu hỏi về những gì ẩn chứa sau các mý từ đó? Điều đó chứng tỏ ý thức tự tìm tòi, chủ động trong việc lĩnh hội tri thức - một yếu tố quan trọng để tự học thành công đã bước đầu hình thành ở Nguyễn Tất Thành.

Sống trong điều kiện đất nước bị áp bức, Người đã tham gia một số phong trào yêu nước nhưng sự thất bại nhanh chóng của các phong trào yêu nước đó đã đặt cho Người câu hỏi về nguyên nhân của sự thất bại. Người rất khâm phục lòng yêu nước của Hoàng Hoa Thám, Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh nhưng đồng thời Người cũng phê phán các con đường mà họ đã chọn. Tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo trong phân tích, đánh giá đã giúp Nguyễn Tất Thành bước đầu có những nhìn nhận đúng đắn về thực chất của những con đường cứu nước bấy giờ. Đó cũng là lời giải cho việc Người từ chối tham gia phong trào Đông Du khi được mời.

Khi dạy học ở Phan Thiết, ngoài giờ lên lớp, Nguyễn Tất Thành tìm những cuốn sách quý trong tủ sách của trường để đọc. Lần đầu tiên anh được tiếp cận với những tư tưởng tiến bộ của các nhà khai sáng Pháp như Rousseau, Voltair, Montesquieu... Qua quá trình miệt mài tự nghiên cứu, Nguyễn Tất Thành đã bước đầu tiếp thu được tư tưởng của các nhà khai sáng Pháp - những người xây dựng lý luận cho đại cách mạng 1789. Sự tiếp cận với những tư tưởng mới đó càng thôi thúc anh tìm đường đi ra nước ngoài. Thực hiện ý định đó, tháng 2-1911, Nguyễn Tất Thành rời Phan Thiết vào Sài Gòn tìm cách để xuất dương tìm đường cứu nước.

Như vậy, với tư chất thông minh cùng tư duy độc lập, tự chủ và sáng tạo bước đầu Nguyễn Tất Thành đã xác định cho mình được hướng đi đúng, cách đi đúng để tìm ra con đường cứu nước giải phóng dân tộc. Có thể nói ngay từ khi ở trong nước, Nguyễn Tất Thành đã sớm hình thành cho mình ý thức tự học và kiên trì, vượt mọi khó khăn

để thỏa mãn mong muốn hiểu biết của mình. Người chính là tấm gương tiêu biểu cho thế hệ thanh niên lúc bấy giờ.

Thời kỳ tìm đường cứu nước và lãnh đạo nhân dân ta giành độc lập

Ngày 5 tháng 6 năm 1911, Nguyễn Tất Thành đã lên con tàu Amiral La Touche Tréville bắt đầu hành trình tìm đường cứu nước, giải phóng dân tộc. Trên hành trình đó, Người đã miệt mài tự học. Người học tiếng Pháp trên tàu. Sau đó, Người lần lượt đi qua các nước: Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, An giê ri, Tuy ni di, Công gô, Đa hô mây, Xê nê gan, Rê uy ni ông, Mỹ, Anh... Trên đường đi tìm hiểu thế giới, ở mỗi nơi tàu dừng lại, Người đều dành thời gian để tìm hiểu thực tế. Người đã khảo sát từ những khu phố hoa lệ nổi tiếng thế giới với những ngôi nhà cao chọc trời ở Niu Oóc đến những ngôi nhà ổ chuột ở khu Hác lem. Ở đó, Nguyễn Tất Thành đã trực tiếp thu lượm được những hiểu biết.

Sự chuyển biến lớn nhất của Người trong giai đoạn này khi tiếp xúc với bản: "Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa" của Lênin. Luận cương là một văn kiện có những "chữ chính trị khó hiểu". Trong khi đó vốn tiếng Pháp "chưa đủ" cho nên Hồ Chí Minh phải tự đọc, tự mày mò nghiên cứu để hiểu được nội dung của tác phẩm này. Người đã "đọc đi đọc lại nhiều lần, cuối cùng cũng hiểu được phần chính"⁽⁸⁾. Luận cương của Lênin đã chỉ cho Nguyễn Ái Quốc con đường giành độc lập cho dân tộc và tự do cho đồng bào.

Con đường cách mạng vô sản là kết quả của sự tìm tòi, phấn đấu không mệt mỏi của Hồ Chí Minh. Ở trong một điều kiện kinh tế hết sức khó khăn, lao động cực nhọc, luôn bị theo dõi chặt chẽ, có nguy cơ bị bắt bớ nhưng Hồ Chí Minh vẫn không quản vất vả tận dụng từng phút, từng giờ để tự học. Hồ Chí Minh đã trở thành một tấm gương sáng về tự học và tìm tòi con đường giải phóng dân tộc.

8 - Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, T. 10, Nxb. CTQG, Hà Nội, 1996, tr. 127.

Sau khi tìm thấy con đường cứu nước, Người đã nỗ lực tự nghiên cứu để tìm hiểu sâu hơn về chủ nghĩa Mác - Lênin. Từ những hiểu biết sơ khai ban đầu, qua một quá trình tìm hiểu (tự học, tự nghiên cứu là chủ yếu) Người đã trở thành một nhà Mácxít chân chính. Người vận dụng sáng tạo và phát triển những lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin trong điều kiện của một nước thuộc địa.

Người tiếp tục tự học và sử dụng thành thạo nhiều thứ tiếng khác trên thế giới như tiếng Nga, Ý, Đức, Thái Lan... Hồ Chí Minh đã nêu một tấm gương sáng về việc để ra và thực hiện kế hoạch tự học một cách nghiêm túc. Nhờ tinh thần tự học như vậy cho nên Bác có thể sử dụng nhiều thứ tiếng khác nhau, không chỉ để giao tiếp mà còn có thể diễn thuyết, viết văn, làm thơ...

Thời kỳ đứng đầu Nhà nước, lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, bước đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội

Sau khi nước nhà giành độc lập, với cương vị là người đứng đầu Đảng và Nhà nước, trong giai đoạn này, Hồ Chí Minh dù bận rộn công nghìn việc nhưng Người vẫn nêu một tấm gương sáng về tự học.

Năm 1961, khi đã 71 tuổi, trong bài nói chuyện với các đảng viên lâu năm, bên cạnh những vấn đề hệ trọng khác, Hồ Chí Minh cũng nhắc nhở mọi người phải thường xuyên tự học. Người nói: "Tôi năm nay 71 tuổi, ngày nào cũng phải học... không học thì không theo kịp, công việc nó sẽ gạt mình lại phía sau"⁽⁹⁾. Hồ Chí Minh luôn quan niệm không ai có thể cho mình đã biết đủ rồi, vì vậy "còn sống thì còn phải học"⁽¹⁰⁾. Suốt cuộc đời mình, Hồ Chí Minh hành động theo triết lý đó.

Khi tuổi đã cao, sức khỏe giảm sút, Người vẫn tự học không ngừng, các đồng chí được gần Bác những ngày cuối đời đã rất xúc động khi chứng kiến trên bàn làm việc của Bác có cuốn từ điển để Người tự học ngoại ngữ. Một người...(xem tiếp trang 16)

9 - Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, T. 10, Nxb. CTQG, 1996, Hà Nội, tr. 465.

10 - Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, T. 12, Nxb. CTQG, Hà Nội, 1996, tr. 92.